TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 140 /2019/QĐST - HNGĐ	Hạ Hòa, ngày 19 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 131/2019/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị L; sinh năm 1970

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc T; sinh năm 1970

Đều có địa chỉ tại: Khu 3, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thị L và anh Nguyễn Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đỗ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu

1/ Nguyễn Đức T1; sinh ngày 22/6/2013

2/ Nguyễn Ngọc Hồng N; sinh ngày 29/11/2010

Kể từ tháng 7/2019 đến khi hai cháu thành niên, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Luận do chị L không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục,

nuôi dưỡng con chung theo quy định của pháp luật không bên nào được ngăn cấm.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Chị Đỗ Thị L, anh Nguyễn Ngọc T thỏa thuận vợ chồng tự giải quyết, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết. Nếu sau này hai bên không giải quyết được có tranh chấp xảy ra sẽ đề nghị Tòa án giải quyết sau bằng một vụ án khác.

- Về công sức đóng góp: Chị Đỗ Thị L, anh Nguyễn Ngọc T đều xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đỗ Thị L nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai số 0001848 ngày 22/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa. Trả lại cho chị L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa
- UBND xã Đ - huyện H
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Tô Mạnh Tiến